

ĐỀ LUYỆN ONLINE SỐ 2

Câu 1. Đọc đoạn sau và trả lời câu hỏi: “Bài thơ viết về cây tre – một loài cây từ lâu đã gắn bó thân thiết với người dân Việt Nam. Qua hình ảnh khỏe khoắn và tràn đầy sức sống của tre, người đọc không chỉ cảm nhận được vẻ đẹp của một loài cây vô cùng quen thuộc và thân thương mà còn thấy được vẻ đẹp đáng tự hào của quê hương xứ sở và con người Việt Nam”.

Đoạn văn trên nhắc tới nội dung của tác phẩm nào dưới đây?

- A. “Cây tre Việt Nam” B. “Tre Việt Nam” C. “Cây tre trăm đốt”

Câu 2. Từ nào dưới đây là từ ghép?

- A. Mong mỏi. B. Mơ màng. C. Hùng dũng. D. Duyên dáng.

Câu 3. Thành ngữ nào dưới đây không thuộc nhóm nói về sự đoàn kết?

- A. Bốn biển một nhà. B. Muôn người như một.
C. Yêu nước thương dân. D. Kề vai sát cánh.

Câu 4. Khi yêu cầu ai đó làm gì, em có thể sử dụng những kiểu câu nào?

- A. Câu kể, câu cảm B. Câu cảm, câu khiến
C. Câu hỏi, câu cảm D. Câu khiến, câu hỏi

Câu 5. Trong đoạn: “Gió thổi mãi không thôi. Nó khiến cho khu vườn dọn sóng, thổi bạt làn khói liên tục tuôn ra từ ống khói trên căn nhà và dồn đến những đám mây bù xù màu tro chẳng tốt lành gì.” (Bunin), đại từ gạch chân thay thế cho từ ngữ nào dưới đây?

- A. Gió thổi mãi B. Gió C. Khu vườn D. Những đám mây

Câu 6. Câu: “Mặt trời chưa xuất hiện nhưng tầng tầng lớp lớp bụi hồng ánh sáng đã tràn lan khắp không gian như thoa phấn trên những tòa nhà cao tầng của thành phố, khiến chúng trở nên nguy nga, đậm nét.” (Nguyễn Mạnh Tuấn) có bao nhiêu cụm chủ vị?

- A. 1 cụm chủ – vị B. 2 cụm chủ – vị
C. 3 cụm chủ – vị D. 4 cụm chủ – vị

Câu 7. Các từ trong nhóm: “khoẻ, ốm, mệt, mỏi” có điểm gì chung?

- A. Đều là từ đơn B. Đều là từ chỉ trạng thái
C. Đều là danh từ D. Cả A và B

Câu 8. Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “nhân dân”

- A. Nhân ái B. Nhân loại C. Quần chúng D. Đồng loại

Câu 9. Từ “bập bùng” trong câu thơ “Bập bùng hoa chuối, trắng màu hoa ban.” (Hành trình của bầy ong – Nguyễn Đức Mậu) gọi tả điều gì?

- A. Từ “bập bùng” đã gọi tả vẻ đẹp sống động, có hồn của hoa chuối.
B. Từ “bập bùng” gọi tả hoa chuối như một ngọn lửa đỏ tươi ấm áp giữa núi rừng.
C. Từ “bập bùng” gọi tả vẻ đẹp dịu dàng, đáng yêu của hoa chuối giữa rừng xanh.
D. Cả A và B

Câu 10. Đọc các câu sau và cho biết:

- (1) Người họa sĩ thứ nhất vẽ nhà vua với đôi mắt sáng long lanh, hai chân to khỏe; người thứ hai vẽ đúng hình dáng vốn có của vua và điều khiến nhà vua cảm thấy không hài lòng.
- (2) Vừa nhìn thấy bức tranh, nhà vua không ngớt lời ca ngợi, thưởng cho họa sĩ một túi vàng đầy và còn ban cho danh hiệu: “Họa sĩ số một quốc gia”.
- (3) Một hôm, quốc vương triệu tập ba họa sĩ nổi tiếng đến vẽ chân dung cho mình và hứa sẽ trọng thưởng cho người nào vẽ được bức họa đẹp.
- (4) Đến lượt người họa sĩ thứ ba, ông vẽ cảnh quốc vương đang đi săn: một chân đứng trên đất, chân còn lại gác lên một gốc cây, ngài đang giương cung và nhắm một mắt để ngắm con mồi.
- (5) Ngày xưa, có một quốc vương rất cao to, khỏe mạnh nhưng bị mù một mắt và thọt một chân.

Trình tự sắp xếp nào dưới đây sẽ tạo ra một câu chuyện hoàn chỉnh?

- A. (1)-(4)-(5)-(3)-(2) B. (5)-(3)-(1)-(4)-(2)
C. (5)-(3)-(2)-(1)-(4) D. (4)-(1)-(2)-(5)-(3)

Câu 11. Dấu hai chấm trong câu nào dưới đây có tác dụng báo hiệu bộ phận phía sau nó là lời giải thích cho bộ phận đứng trước?

- A. Bao trùm lên cả bức tranh là một màu xanh có nhiều sắc độ đậm nhạt khác nhau: màu xanh thẳm của da trời, màu xanh biếc của cây lá, màu xanh non của những bãi ngô, thảm cỏ in trên mặt nước. (Theo *Đất nước ngàn năm*)
- B. Một hôm, biển động, sóng đánh dữ, Óc không bò đi đâu được, đành nằm một chỗ ao ước: “Giá mình có được tám cẳng hai càng như cua”. (Trần Đức Tiến)
- C. Trời vừa tạnh, một chú Ếnh Ương ngồi vắt vẻo trên một bụi cây thích thú gào văng lên: “Đẹp! Đẹp!” rồi nhảy tòm xuống nước. (Ngọc Bảo)
- D. Chú ta như muốn nói: “Chào các anh! Tôi là bạn cùng xóm đây mà.” (Ngô Quân Miện)

Câu 12. Chọn nhóm có các từ gạch chân đồng âm với nhau.

- A. 1. Nhà cao cửa rộng
2. Tài cao, chí cả
- B. 1. Con khôn nỡ mất cha mẹ
2. Mặt vuông chữ điền
- C. 1. Không mợ thì chợ vẫn đông.
2. Mùa hè cá sông, mùa đông cá biển.
- D. 1. Dù ai nói ngả nói nghiêng,
Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.
2. Vẽ rắn thêm chân

Câu 13. Trong các câu sau đây, câu nào có từ “mưa” là động từ?

- A. Tiếng sét như xé toạc đám mây lơ lửng trên không: mưa toé ra từ giữa bụng đám mây.
(Sô-lô-khốp).

B. Mưa trút xuống và những giọt mưa sáng loáng như thép dưới ánh chớp. (Mác-xim Go-rơ-ki).

C. Những đám mây đen kịt ùn ùn kéo đến báo hiệu trời sắp mưa lớn.

D. Con mưa chợt đến rồi chợt đi như người khách qua đường. (Hồ Giang)

Câu 14. Khi muốn giới thiệu về sự vật hay đưa ra một nhận định về một sự việc nào đó, ta dùng kiểu câu nào?

A. Câu hỏi. B. Câu kể. C. Câu cảm. D. Câu khiến.

Câu 15. Bài nào dưới đây ca ngợi tình quân dân thắm thiết, keo sơn, nhân dân sẵn sàng hi sinh để che chở, bảo vệ người làm cách mạng?

A. “Người công dân số Một”.

B. “Lòng dân”.

C. “Công việc đầu tiên”.

D. “Nhà tài trợ đặc biệt của Cách mạng”.

Câu 16. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Mùa thu, trời như một chiếc dù xanh bay mãi lên cao. Các hồ nước quanh làng như mỗi lúc một sâu hơn. Chúng không còn là hồ nước nữa, chúng là những cái giếng không đáy, ở đó ta có thể nhìn thấy bầu trời bên kia trái đất”. (Nguyễn Trọng Tạo)

Từ “chúng” trong đoạn văn trên được dùng để thay thế cho:

A. Trời. B. Các hồ nước. C. Các hồ nước quanh làng. D. Mùa thu.

Câu 17. Đọc đoạn sau và trả lời câu hỏi: “Vi đau chân, Sư Tử không đi săn được, bèn nghĩ cách sống bằng mưu mẹo. Sư Tử vào trong hang, nằm lẫn ra giả vờ ốm. Các con thú kéo đến thăm Sư Tử đều bị Sư Tử ăn thịt. Cáo hiểu rõ sự tình, đứng bên hang mà lên tiếng: “Sức khỏe của ngài ra sao, kính thưa ngài Sư Tử?”

Đại từ nào có thể thay thế cho từ “Sư Tử” được gạch chân trong đoạn trên?

A. Nó B. Chúng C. Tôi D. Cả B và C

Câu 18. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “vận động” trong câu: “Dù bước vào tuổi 60 nhưng ông tôi vẫn giữ được thân hình đậm chắc, rắn rỏi như một võ sĩ và dáng đi nhanh nhẹn của người ham vận động.”?

A. Tuyên truyền, giải thích, thuyết phục người khác tự nguyện làm việc gì.

B. Thay đổi tư thế, vị trí của thân thể hay bộ phận cơ thể, có tác dụng giữ gìn và tăng cường sức khỏe.

C. Di chuyển, thay đổi vị trí trong chiến đấu.

Câu 19. Cặp kết từ trong câu ghép: “Nếu tôi có màu vẽ thì tôi sẽ vẽ cả vàng mặt trời buổi sáng này, cả dãy núi xanh điểm những vệt trắng kia, cả cánh đồng cỏ linh lăng long lanh sương sớm và cả cây hướng dương mọc hoang bên bờ kênh kia.” (Theo Ai-ma-tốp) có tác dụng gì?

A. Nói các vế câu ghép.

B. Thể hiện quan hệ giả thiết - kết quả giữa các vế câu ghép.

C. Thể hiện quan hệ kết quả - giả thiết giữa các vế câu ghép.

D. Cả A và B.

Câu 20. Thiên nhiên cảnh vật mùa thu hiện lên như thế nào qua phép nhân hóa trong hai câu thơ: “Nắng mắc võng qua thềm/Buổi đánh đu ngoài ngõ.” của tác giả Mai Văn Hai?

- A. Thiên nhiên cảnh vật mùa thu hiện lên thật đẹp đẽ, rực rỡ sắc màu và ánh sáng.
- B. Thiên nhiên cảnh vật hiện lên thật đẹp đẽ, lung linh, huyền ảo như một xứ sở cổ tích, thần tiên.
- C. Thiên nhiên cảnh vật mùa thu hiện lên thật gần gũi, sống động có hồn với những hình ảnh tươi vui, ngộ nghĩnh, đáng yêu.
- D. Cả A và B, C.